

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 254 /QĐ-UBND

Nghệ An, ngày 27 tháng 01 năm 2026

### QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và Quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực thủy sản và kiểm ngư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ các Nghị định của chính phủ số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;*

*Căn cứ Quyết định số 68/QĐ-BNNMT ngày 10/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực thủy sản và kiểm ngư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 644/TTr-SNNMT ngày 16/01/2026.*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử các thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực thủy sản và kiểm ngư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi tiết tại Phụ lục kèm theo).



**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Bãi bỏ các thủ tục hành chính số thứ tự 2, 7, 12, Phần I (Thủ tục hành chính cấp tỉnh), số thứ tự 3, Phần II (Thủ tục hành chính cấp xã), Mục A (Danh mục Thủ tục hành chính được công bố mới); số 7, 15, 17, 18, 20, 21 Mục B (Danh mục TTHC chuẩn hóa) ban hành tại Quyết định số 2114/QĐ-UBND ngày 03/7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực thủy sản thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Môi trường; số 2, 7, 12, 19, 27, 29, 30, 32, 33 Mục A (Thủ tục hành chính cấp tỉnh); số 3, Mục B (Thủ tục hành chính cấp xã) ban hành tại Quyết định số 2131/QĐ-UBND ngày 04/7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực thủy sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC (Bộ Tư pháp);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó CT UBND tỉnh (đ/c Đệ);
- Phó CVP UBND tỉnh (Đ/c Thiên);
- Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT (Th).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Đệ**

## PHỤ LỤC I

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC THỦY SẢN VÀ KIỂM NGU  
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG**

*(Kèm theo Quyết định số: 254/QĐ-UBND ngày 27/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An)*

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
<b>I</b>	<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH</b>					
1	1.003650	Cấp giấy chứng nhận đăng ký tàu cá, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16 đường Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An;</li> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường trên địa bàn tỉnh;</li> <li>- Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <a href="http://dichvucong.gov.vn">http://dichvucong.gov.vn</a></li> </ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 ngày 21 tháng 11 năm 2017 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 146/2025/QH15;</li> <li>- Thông tư số 02/2026/TT-BNNMT ngày 01/01/2026 quy định về đăng kiểm viên tàu cá; bảo đảm an toàn kỹ thuật; đăng ký, xóa đăng ký tàu cá, tàu công vụ thủy sản, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản; treo cờ và đánh dấu tàu cá, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản; nhập khẩu tàu cá; phân loại cảng cá; công bố mở, đóng cảng cá; công bố</li> </ul>

						khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá.
2	1.003634	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký tàu cá, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16 đường Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An;</p> <p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường trên địa bàn tỉnh;</p> <p>- Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <a href="http://dichvucong.gov.vn">http://dichvucong.gov.vn</a></p>	Chưa có văn bản quy định	<p>- Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 ngày 21 tháng 11 năm 2017 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 146/2025/QH15;</p> <p>- Thông tư số 02/2026/TT-BNNMT ngày 01/01/2026 quy định về đăng kiểm viên tàu cá; bảo đảm an toàn kỹ thuật; đăng ký, xóa đăng ký tàu cá, tàu công vụ thủy sản, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản; treo cờ và đánh dấu tàu cá, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản; nhập khẩu tàu cá; phân loại cảng cá; công bố mở, đóng cảng cá; công bố khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá.</p>
3	1.003586	Cấp giấy chứng nhận đăng ký tạm thời tàu cá, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định.	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16 đường Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An;</p>	Chưa có văn bản quy định	<p>- Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 ngày 21 tháng 11 năm 2017 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 146/2025/QH15;</p> <p>- Thông tư số 02/2026/TT-BNNMT ngày 01/01/2026 quy</p>

				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường trên địa bàn tỉnh;</li> <li>- Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <a href="http://dichvucong.gov.vn">http://dichvucong.gov.vn</a></li> </ul>		<p>định về đăng kiểm viên tàu cá; bảo đảm an toàn kỹ thuật; đăng ký, xóa đăng ký tàu cá, tàu công vụ thủy sản, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản; treo cờ và đánh dấu tàu cá, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản; nhập khẩu tàu cá; phân loại cảng cá; công bố mở, đóng cảng cá; công bố khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá.</p>
4	1.003681	Xóa đăng ký tàu cá, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với tàu cá, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản bán, tặng, cho, thừa kế: 01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định;</li> <li>- Đối với tàu cá, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản phá hủy, phá dỡ: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16 đường Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An;</li> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường trên địa bàn tỉnh;</li> <li>- Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <a href="http://dichvucong.gov.vn">http://dichvucong.gov.vn</a></li> </ul>	Chưa có văn bản quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 ngày 21 tháng 11 năm 2017 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 146/2025/QH15;</li> <li>- Thông tư số 02/2026/TT-BNNMT ngày 01/01/2026 quy định về đăng kiểm viên tàu cá; bảo đảm an toàn kỹ thuật; đăng ký, xóa đăng ký tàu cá, tàu công vụ thủy sản, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản; treo cờ và đánh dấu tàu cá, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản; nhập khẩu tàu cá; phân loại cảng cá; công bố mở, đóng cảng cá; công bố khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá.</li> </ul>

5	1.004929	Cấp giấy phép nhập khẩu tàu cá, thuê tàu trần	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định.	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16 đường Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An;</p> <p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường trên địa bàn tỉnh;</p> <p>- Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <a href="http://dichvucong.gov.vn">http://dichvucong.gov.vn</a></p>	Chưa có văn bản quy định	<p>- Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 ngày 21 tháng 11 năm 2017 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 146/2025/QH15;</p> <p>- Thông tư số 02/2026/TT-BNNMT ngày 01/01/2026 quy định về đăng kiểm viên tàu cá; bảo đảm an toàn kỹ thuật; đăng ký, xóa đăng ký tàu cá, tàu công vụ thủy sản, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản; treo cờ và đánh dấu tàu cá, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản; nhập khẩu tàu cá; phân loại cảng cá; công bố mở, đóng cảng cá; công bố khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá.</p>
6	1.004694	Công bố mở cảng cá loại I, loại II	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định.	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16 đường Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An;</p> <p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành</p>	Chưa có văn bản quy định	<p>- Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 ngày 21 tháng 11 năm 2017 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 146/2025/QH15;</p> <p>- Thông tư số 02/2026/TT-BNNMT ngày 01/01/2026 quy định về đăng kiểm viên tàu cá; bảo đảm an toàn kỹ thuật; đăng ký, xóa đăng ký tàu cá, tàu công</p>

				<p>chính công xã, phường trên địa bàn tỉnh;</p> <p>- Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ:</p> <p><a href="http://dichvucong.gov.vn">http://dichvucong.gov.vn</a></p>		<p>vụ thủy sản, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản; treo cờ và đánh dấu tàu cá, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản; nhập khẩu tàu cá; phân loại cảng cá; công bố mở, đóng cảng cá; công bố khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá.</p>
<b>II THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ</b>						
1	1.004478	Công bố mở cảng cá loại III	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định.	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16 đường Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An;</p> <p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường trên địa bàn tỉnh;</p> <p>- Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ:</p> <p><a href="http://dichvucong.gov.vn">http://dichvucong.gov.vn</a></p>	Chưa có văn bản quy định	<p>- Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 ngày 21 tháng 11 năm 2017 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 146/2025/QH15;</p> <p>- Thông tư số 02/2026/TT-BNNMT ngày 01/01/2026 quy định về đăng kiểm viên tàu cá; bảo đảm an toàn kỹ thuật; đăng ký, xóa đăng ký tàu cá, tàu công vụ thủy sản, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản; treo cờ và đánh dấu tàu cá, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản; nhập khẩu tàu cá; phân loại cảng cá; công bố mở, đóng cảng cá; công bố khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá.</p>

III THỦ TỤC HÀNH CHÍNH DO CƠ QUAN KHÁC THỰC HIỆN (ĐÃ XÃ HỘI HÓA)						
1	1.003590	Cấp Giấy chứng nhận thẩm định thiết kế tàu cá	20 ngày (đối với hồ sơ thiết kế đóng mới, lần đầu) hoặc 10 ngày làm việc (đối với hồ sơ thiết kế cải hoán, sửa chữa phục hồi), kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16 đường Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An;</li> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường trên địa bàn tỉnh;</li> <li>- Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <a href="http://dichvucong.gov.vn">http://dichvucong.gov.vn</a></li> </ul>	Theo Thông tư số 94/2021/TT-BTC ngày 02/11/2021	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 ngày 21 tháng 11 năm 2017 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 146/2025/QH15;</li> <li>- Thông tư số 02/2026/TT-BNNMT ngày 01/01/2026 quy định về đăng kiểm viên tàu cá; bảo đảm an toàn kỹ thuật; đăng ký, xóa đăng ký tàu cá, tàu công vụ thủy sản, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản; treo cờ và đánh dấu tàu cá, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản; nhập khẩu tàu cá; phân loại cảng cá; công bố mở, đóng cảng cá; công bố khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá.</li> <li>- Thông tư số 94/2021/TT-BTC ngày 02/11/2021 Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí đăng kiểm an toàn kỹ thuật tàu cá, kiểm định trang thiết bị nghề cá; phí thẩm định xác nhận nguồn gốc nguyên liệu</li> </ul>

						thủy sản; lệ phí cấp giấy phép khai thác, hoạt động thủy sản.
2	1.003563	Cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật tàu cá	<p>01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ theo quy định, cơ sở đăng kiểm tàu cá thông nhất thời gian và địa điểm kiểm tra với tổ chức, cá nhân đề nghị; trường hợp kết quả đạt yêu cầu, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ khi hoàn thành kiểm tra, cơ sở đăng kiểm tàu cá cấp cho chủ tàu các Biên bản kiểm tra kỹ thuật tàu cá, tàu công vụ thủy sản, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản theo Mẫu số 04a.BĐ đến Mẫu số 04o.BĐ Phụ lục V ban</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16 đường Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An;</p> <p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường trên địa bàn tỉnh;</p> <p>- Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <a href="http://dichvucong.gov.vn">http://dichvucong.gov.vn</a></p>	Theo Thông tư số 94/2021/TT-BTC	<p>- Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 ngày 21 tháng 11 năm 2017 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 146/2025/QH15;</p> <p>- Thông tư số 02/2026/TT-BNNMT ngày 01/01/2026 quy định về đăng kiểm viên tàu cá; bảo đảm an toàn kỹ thuật; đăng ký, xóa đăng ký tàu cá, tàu công vụ thủy sản, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản; treo cờ và đánh dấu tàu cá, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản; nhập khẩu tàu cá; phân loại cảng cá; công bố mở, đóng cảng cá; công bố khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá.</p> <p>- Thông tư số 94/2021/TT-BTC ngày 02/11/2021 Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí đăng kiểm an toàn kỹ thuật tàu cá, kiểm định trang thiết bị nghề cá; phí thẩm định xác nhận nguồn gốc nguyên liệu</p>

			hành kèm theo Thông tur số 02/2026/TT- BNNMT ngày 01/01/2026			thủy sản; lệ phí cấp giấy phép khai thác, hoạt động thủy sản.
--	--	--	---	--	--	--

## 2. Danh mục thủ tục hành chính bãi bỏ

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Tên VBQPPL quy định sửa đổi, bổ sung
1	1.004654	Công bố mở cảng cá loại I	Thủy sản và Kiểm ngư	Điều 28 Thông tư số 02/2026/TT- BNNMT ngày 01/01/2026 quy định về đăng kiểm viên tàu cá; bảo đảm an toàn kỹ thuật; đăng ký, xóa đăng ký tàu cá, tàu công vụ thủy sản, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản; treo cờ và đánh dấu tàu cá, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản; nhập khẩu tàu cá; phân loại cảng cá; công bố mở, đóng cảng cá; công bố khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá.

**PHỤ LỤC II**  
**QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC THỦY SẢN VÀ KIỂM NGƯ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG**

**I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH**

**1. Cấp giấy chứng nhận đăng ký tàu cá, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản (mã TTHC: 1.003650)**

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 8 giờ làm việc)	DVCTT mức độ
Bước 1	- Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An; - Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã ( <i>Trường hợp nộp hồ sơ phi địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định để xử lý đúng thẩm quyền</i> );	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu, Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh trả hồ sơ và hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định - Trường hợp hồ sơ nộp đầy đủ theo quy định, Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Cổng Dịch vụ công Quốc gia, in phiếu hẹn trả kết quả cho công dân. Chuyển hồ sơ đến phòng Khai thác thủy sản – Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư để xử lý hồ sơ đồng thời chuyển hồ sơ giấy về Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư	1 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Phòng Khai thác thủy sản - Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư	Lãnh đạo phòng Khai thác thủy sản nhận hồ sơ (điện tử) và phân cán bộ công chức trong phòng thẩm tra, xử lý hồ sơ. - Công chức phòng Khai thác thủy sản: + Tiếp nhận hồ sơ (điện tử) và xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ; + Dự thảo kết quả giải quyết TTHC;	2 giờ làm việc  11 giờ làm việc	

		+ Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Lãnh đạo phòng Khai thác thủy sản; - Lãnh đạo phòng Khai thác thủy sản: + Thẩm định, xem xét, xác nhận Dự thảo kết quả giải quyết TTHC + Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư	4 giờ làm việc	
Bước 3	Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư	- Kiểm tra kết quả thẩm định. - Ký số văn bản phê duyệt kết quả TTHC. - Chuyển văn thư lấy số, ban hành	2 giờ làm việc	
Bước 4	Văn thư Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An	Lấy số, vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số đồng thời lưu trữ hồ sơ lên Cổng Dịch vụ công quốc gia, phát hành văn bản và chuyển trả kết quả cho Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đồng thời lưu trữ kết quả giải quyết TTHC vào kho lưu trữ của tỉnh.	3 giờ làm việc	
Bước 5	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Nhận kết quả từ Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư. - Xác nhận Cổng Dịch vụ công quốc gia. - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	1 giờ làm việc	
<b>Tổng thời gian thực hiện tại các bước</b>		<b>24 giờ (03 ngày) làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ.</b>		

**2. Tên thủ tục: Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký tàu cá, tàu phụ vụ nuôi trồng thủy sản (Mã TTHC: 1.003634)**

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 8 giờ làm việc)	DVCTT mức độ
------------------	------------------------	--------------------	--	--------------

<p>Bước 1</p>	<p>- Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An; - Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (<i>Trường hợp nộp hồ sơ phi địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định để xử lý đúng thẩm quyền</i>);</p>	<p>Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu, Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh trả hồ sơ và hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định</li> <li>- Trường hợp hồ sơ nộp đầy đủ theo quy định, Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Cổng Dịch vụ công Quốc gia, in phiếu hẹn trả kết quả cho công dân. Chuyển hồ sơ đến phòng Khai thác thủy sản – Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư để xử lý hồ sơ đồng thời chuyển hồ sơ giấy về Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư</li> </ul>	<p>1 giờ làm việc</p>	<p>Toàn trình</p>
<p>Bước 2</p>	<p>Phòng Khai thác thủy sản - Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư</p>	<p>Lãnh đạo phòng Khai thác thủy sản nhận hồ sơ (điện tử) và phân cán bộ công chức trong phòng thẩm tra, xử lý hồ sơ.</p>	<p>2 giờ làm việc</p>	
		<p>- Công chức phòng Khai thác thủy sản: + Tiếp nhận hồ sơ (điện tử) và xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ; + Dự thảo kết quả giải quyết TTHC; + Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Lãnh đạo phòng Khai thác thủy sản.</p>	<p>6 giờ làm việc</p>	
		<p>- Lãnh đạo phòng Khai thác thủy sản: + Thẩm định, xem xét, xác nhận Dự thảo kết quả giải quyết TTHC + Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư</p>	<p>2 giờ làm việc</p>	

Bước 3	Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư	- Kiểm tra kết quả thẩm định. - Ký số văn bản phê duyệt kết quả TTHC. - Chuyển văn thư lấy số, ban hành	2 giờ làm việc	
Bước 4	Văn thư Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư	Lấy số, vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số đồng thời lưu trữ hồ sơ lên Cổng Dịch vụ công quốc gia, phát hành văn bản và chuyển trả kết quả cho Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đồng thời lưu trữ kết quả giải quyết TTHC vào kho lưu trữ của tỉnh.	2 giờ làm việc	
Bước 5	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Nhận kết quả từ Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư. - Xác nhận lên Cổng Dịch vụ công quốc gia. - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	1 giờ làm việc	
<b>Tổng thời gian thực hiện tại các bước</b>		<b>16 giờ (02 ngày) làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ.</b>		

### 3. Tên thủ tục: Cấp giấy chứng nhận đăng ký tạm thời tàu cá, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản (Mã TTHC: 1.003586)

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 8 giờ làm việc)	DVCTT mức độ
Bước 1	- Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An; - Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Trường	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu, Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh trả hồ sơ và hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định - Trường hợp hồ sơ nộp đầy đủ theo quy định, Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp	1 giờ làm việc	Toàn trình

	<i>hợp nộp hồ sơ phi địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định để xử lý đúng thẩm quyền);</i>	nhận hồ sơ và đưa lên Cổng Dịch vụ công Quốc gia, in phiếu hẹn trả kết quả cho công dân. Chuyển hồ sơ đến phòng Khai thác thủy sản – Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư để xử lý hồ sơ đồng thời chuyển hồ sơ giấy về Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư		
Bước 2	Phòng Khai thác thủy sản - Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư	Lãnh đạo phòng Khai thác thủy sản nhận hồ sơ (điện tử) và phân cán bộ công chức trong phòng thẩm tra, xử lý hồ sơ.	2 giờ làm việc	
		- Công chức phòng Khai thác thủy sản: + Tiếp nhận hồ sơ (điện tử) và xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ; + Dự thảo kết quả giải quyết TTHC; + Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Lãnh đạo phòng Khai thác thủy sản;	6 giờ làm việc	
		- Lãnh đạo phòng Khai thác thủy sản: + Thẩm định, xem xét, xác nhận Dự thảo kết quả giải quyết TTHC + Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư	2 giờ làm việc	
Bước 3	Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư	- Kiểm tra kết quả thẩm định. - Ký số văn bản phê duyệt kết quả TTHC. - Chuyển văn thư lấy số, ban hành	2 giờ làm việc	
Bước 4	Văn thư Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư	Lấy số, vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số đồng thời lưu trữ hồ sơ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, phát hành văn bản và chuyển trả kết quả cho Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đồng thời lưu trữ kết quả giải quyết TTHC vào kho lưu trữ của tỉnh.	2 giờ làm việc	

Bước 5	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Nhận kết quả từ Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư. - Xác nhận lên Cổng Dịch vụ công quốc gia. - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	1 giờ làm việc	
<b>Tổng thời gian thực hiện tại các bước</b>		<b>16 giờ (02 ngày) làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ.</b>		

**4. Tên thủ tục: Xóa đăng ký tàu cá, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản (Đối với các trường hợp: Tàu cá, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản bán, tặng, cho, thừa kế; Tàu cá, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản phá hủy, phá dỡ; Tàu cá Việt Nam xuất khẩu, viện trợ) (Mã TTHC: 1.003681)**

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 8 giờ làm việc)	DVCTT mức độ
Bước 1	- Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An; - Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Trường hợp nộp hồ sơ phi địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định để xử lý đúng thẩm quyền);	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu, Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh trả hồ sơ và hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định - Trường hợp hồ sơ nộp đầy đủ theo quy định, Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công Nghệ An tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Cổng dịch vụ công Quốc gia, in phiếu hẹn trả kết quả cho công dân. Chuyển hồ sơ đến phòng Khai thác thủy sản – Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư để xử lý hồ sơ đồng thời chuyển hồ sơ giấy về Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư	1 giờ làm việc	Toàn trình

Bước 2	Phòng Khai thác thủy sản - Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư	Lãnh đạo phòng Khai thác thủy sản nhận hồ sơ (điện tử) và phân cán bộ công chức trong phòng thẩm tra, xử lý hồ sơ.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với tàu cá, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản bán, tặng, cho, thừa kế: 01 giờ làm việc;</li> <li>- Đối với tàu cá, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản phá hủy, phá dỡ: 2 giờ làm việc</li> <li>- Đối với tàu cá Việt Nam xuất khẩu, viện trợ: 1 giờ làm việc;</li> </ul>	
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công chức phòng Khai thác thủy sản:</li> <li>+ Tiếp nhận hồ sơ (điện tử) và xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ;</li> <li>+ Dự thảo kết quả giải quyết TTHC;</li> <li>+ Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Lãnh đạo phòng Khai thác thủy sản</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với tàu cá, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản bán, tặng, cho, thừa kế: 02 giờ làm việc;</li> <li>- Đối với tàu cá, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản phá hủy, phá dỡ: 11 giờ làm việc</li> <li>- Đối với tàu cá Việt Nam xuất khẩu, viện trợ: 1 giờ làm việc;</li> </ul>	
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lãnh đạo phòng Khai thác thủy sản:</li> <li>+ Thẩm định, xem xét, xác nhận Dự thảo kết quả giải quyết TTHC</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với tàu cá, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản bán, tặng,</li> </ul>	

		+ Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư.	cho, thừa kế: 01 giờ làm việc; - Đối với tàu cá, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản phá hủy, phá dỡ: 4 giờ làm việc - Đối với tàu cá Việt Nam xuất khẩu, viện trợ: 1 giờ làm việc;
Bước 3	Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư	- Kiểm tra kết quả thẩm định. - Ký số văn bản phê duyệt kết quả TTHC. - Chuyển văn thư lấy số, ban hành	- Đối với tàu cá, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản bán, tặng, cho, thừa kế: 01 giờ làm việc; - Đối với tàu cá, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản phá hủy, phá dỡ: 2 giờ làm việc - Đối với tàu cá Việt Nam xuất khẩu, viện trợ: 1 giờ làm việc;
Bước 4	Văn thư Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An	Lấy số, vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số đồng thời lưu trữ hồ sơ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, phát hành văn bản và chuyển trả kết quả cho Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đồng thời lưu trữ kết quả giải quyết TTHC vào kho lưu trữ của tỉnh.	- Đối với tàu cá, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản bán, tặng, cho, thừa kế: 01 giờ làm việc; - Đối với tàu cá, tàu phục vụ nuôi trồng

			thủy sản phá hủy, phá dỡ: 3 giờ làm việc - Đối với tàu cá Việt Nam xuất khẩu, viện trợ: 1 giờ làm việc.	
Bước 5	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Nhận kết quả từ Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư - Xác nhận lên Cổng Dịch vụ công quốc gia. - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	1 giờ làm việc	
<b>Tổng thời gian thực hiện tại các bước</b>		<b>- Đối với tàu cá, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản bán, tặng, cho, thừa kế: 08 giờ (01 ngày) làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định;</b> <b>- Đối với tàu cá, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản phá hủy, phá dỡ: 24 giờ (03 ngày) làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định;</b> <b>- Đối với tàu cá Việt Nam xuất khẩu, viện trợ: 08 giờ (01 ngày) làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định;</b>		

**5. Tên thủ tục: Cấp phép nhập khẩu tàu cá, thuê tàu trần (Mã TTHC: 1.004929)**

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 8 giờ làm việc)	DVCTT mức độ
Bước 1	- Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An; - Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Trường hợp nộp hồ sơ phi	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ:  - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu, Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh trả hồ sơ và hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định  - Trường hợp hồ sơ nộp đầy đủ theo quy định, Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Nghệ An tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Cổng dịch vụ công Quốc gia, in	1 giờ làm việc	Toàn trình

	<i>địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định để xử lý đúng thẩm quyền);</i>	phiếu hẹn trả kết quả cho công dân. Chuyển hồ sơ đến phòng Khai thác thủy sản – Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư để xử lý hồ sơ đồng thời chuyển hồ sơ giấy về Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư		
Bước 2	Phòng Khai thác thủy sản - Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư	Lãnh đạo phòng Khai thác thủy sản nhận hồ sơ (điện tử) và phân cán bộ, công chức, viên chức trong phòng thẩm tra, xử lý hồ sơ.	2 giờ làm việc	
		- Công chức, viên chức phòng Khai thác thủy sản: + Nhận hồ sơ (điện tử) và hồ sơ giấy (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến) và xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. + Tham mưu Dự thảo trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường Nghệ An ký trình UBND tỉnh phê duyệt; + Chuyển hồ sơ (điện tử) đến lãnh đạo Phòng Khai thác thủy sản.	11 giờ làm việc	
		- Lãnh đạo phòng Khai thác thủy sản: + Thẩm định, xem xét, xác nhận Dự thảo kết quả giải quyết TTHC + Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư	4 giờ làm việc	
Bước 3	Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư	- Xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết TTHC. - Ký nháy văn bản trình kết quả thẩm định, tham mưu Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường ký trình UBND tỉnh Nghệ An phê duyệt kết quả TTHC. - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường.	4 giờ làm việc	

Bước 4	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường n	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra kết quả thẩm định.</li> <li>- Ký số văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả TTHC.</li> <li>- Chuyển văn thư lấy số, ban hành</li> </ul>	4 giờ làm việc	
Bước 5	Văn thư Sở Nông nghiệp Môi trường	Lấy số, vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số đồng thời lưu trữ hồ sơ trên H Công Dịch vụ công quốc gia, phát hành văn bản và gửi kết quả cho UBND	3 giờ làm việc	
Bước 6	Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Nhận hồ sơ (điện tử) phân công chuyên viên xử lý hồ sơ.	4 giờ làm việc	
Bước 7	Công chức Văn phòng UBND tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, xem xét hồ sơ TTHC.</li> <li>- Tham mưu kết quả giải quyết TTHC trình lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.</li> <li>- Chuyển văn thư lấy số, phát hành văn bản, chuyển trả kết quả cho Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đồng thời lưu trữ kết quả giải quyết TTHC vào kho lưu trữ của tỉnh.</li> </ul>	6 giờ làm việc	
Bước 8	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận kết quả từ UBND tỉnh Nghệ An.</li> <li>- Xác nhận lên Công Dịch vụ công quốc gia.</li> <li>- Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.</li> </ul>	1 giờ làm việc	
<b>Tổng thời gian thực hiện tại các bước</b>		<b>40 giờ (05 ngày) làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định</b>		

**6. Tên thủ tục: Công bố mở cảng cá loại I, loại II (Mã TTHC: 1.004694)**

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 8 giờ làm việc)	DVCTT mức độ
Bước 1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An;</li> <li>- Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (<i>Trường hợp nộp hồ sơ phi địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định để xử lý đúng thẩm quyền</i>)</li> </ul>	<p>Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu, Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh trả hồ sơ và hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định</li> <li>- Trường hợp hồ sơ nộp đầy đủ theo quy định, Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Cổng Dịch vụ công Quốc gia, in phiếu hẹn trả kết quả cho công dân. Chuyển hồ sơ đến phòng Khai thác thủy sản – Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư để xử lý hồ sơ đồng thời chuyển hồ sơ giấy về Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư.</li> </ul>	1 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Phòng Khai thác thủy sản - Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư	<p>Lãnh đạo phòng Khai thác thủy sản nhận hồ sơ (điện tử) và phân cán bộ, công chức, viên chức trong phòng thẩm tra, xử lý hồ sơ.</p>	2 giờ làm việc	
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công chức, viên chức phòng Khai thác thủy sản:</li> <li>+ Nhận hồ sơ (điện tử) và hồ sơ giấy (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến) và xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ.</li> <li>+ Tham mưu Dự thảo trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường Nghệ An ký trình UBND tỉnh phê duyệt;</li> <li>+ Chuyển hồ sơ (điện tử) đến lãnh đạo Phòng Khai thác thủy sản.</li> </ul>	11 giờ làm việc	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lãnh đạo phòng Khai thác thủy sản:</li> </ul>	4 giờ làm việc			

		<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thẩm định, xem xét, xác nhận Dự thảo kết quả giải quyết TTHC</li> <li>+ Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư</li> </ul>		
Bước 3	Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết TTHC.</li> <li>- Ký nháy văn bản trình kết quả thẩm định, tham mưu Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường ký trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả TTHC.</li> <li>- Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường.</li> </ul>	4 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra kết quả thẩm định.</li> <li>- Ký số văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả TTHC.</li> <li>- Chuyển văn thư lấy số, ban hành</li> </ul>	4 giờ làm việc	
Bước 5	Văn thư Sở Nông nghiệp Môi trường	Lấy số, vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số đồng thời lưu trữ hồ sơ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, phát hành văn bản và gửi kết quả cho UBND tỉnh.	3 giờ làm việc	
Bước 6	Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Nhận hồ sơ (điện tử) phân công chuyên viên xử lý hồ sơ.	4 giờ làm việc	
Bước 7	Công chức Văn phòng UBND tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, xem xét hồ sơ TTHC.</li> <li>- Tham mưu kết quả giải quyết TTHC trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt.</li> <li>- Chuyển văn thư lấy số, phát hành văn bản, chuyển trả kết quả cho Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đồng thời lưu trữ kết quả giải quyết TTHC vào kho lưu trữ của tỉnh.</li> </ul>	6 giờ làm việc	

Bước 8	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận kết quả từ UBND tỉnh.</li> <li>- Xác nhận lên Cổng Dịch vụ công quốc gia.</li> <li>- Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.</li> </ul>	1 giờ làm việc	
<b>Tổng thời gian thực hiện tại các bước</b>		<b>40 giờ (05 ngày) làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định</b>		

## II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

### 1. Tên TTHC: Công bố mở cảng cá loại III (Mã TTHC: 1.004478)

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	Dịch vụ công trực tuyến
Bước 1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã</li> <li>- Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (<i>Trường hợp nộp hồ sơ phi địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định để xử lý đúng thẩm quyền</i>)</li> </ul>	<p>Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu, công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trả hồ sơ và hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định.</li> <li>- Trường hợp nộp hồ sơ đầy đủ theo quy định, công chức, viên chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Cổng dịch vụ công Quốc gia, in phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân. Chuyển hồ sơ đến Phòng Kinh tế/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị để xử lý hồ sơ đồng thời chuyển hồ sơ giấy về Phòng Kinh tế/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị</li> </ul>	02 giờ làm việc	Toàn trình

Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên thẩm định, xử lý hồ sơ	04 giờ làm việc	
Bước 3	Chuyên viên Phòng Kinh tế/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận hồ sơ (điện tử) và xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ; nếu hồ sơ đủ điều kiện tham mưu cho UBND xã, phường thông báo Phương án bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản trên phương tiện thông tin đại chúng, niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã, khu dân cư nơi dự kiến thực hiện đồng quản lý (trong thời hạn 02 ngày).</li> <li>- Dự thảo kết quả giải quyết TTHC;</li> <li>- Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị</li> <li>- Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thẩm định, xem xét, xác nhận, ký nháy dự thảo kết quả giải quyết TTHC trước khi trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ký phê duyệt kết quả TTHC; chuyển hồ sơ (điện tử) đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.</li> <li>- Chủ tịch UBND cấp xã ký phê duyệt kết quả TTHC; chuyển hồ sơ (điện tử) đến Văn thư xã</li> <li>- Văn thư xã vào sổ văn bản; chuyển hồ sơ (điện tử) đến Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.</li> </ul>	32 giờ làm việc	

Bước 4	Công chức, viên chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã	- Nhận kết quả từ UBND xã, phường; - Xác nhận lên Cổng Dịch vụ công quốc gia; - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	02 giờ làm việc	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		<b>40 giờ (05 ngày) làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định</b>		

### III. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH DO CƠ QUAN KHÁC

**1. Tên TTHC: Thẩm định hồ sơ thiết kế tàu cá, tàu công vụ thủy sản, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản (mã TTHC: 1.003590)**

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	Dịch vụ công trực tuyến
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu, Công chức, Viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh trả hồ sơ và hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định - Trường hợp hồ sơ nộp đầy đủ theo quy định, Công chức, Viên chức tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Cổng dịch vụ công Quốc gia, in phiếu hẹn trả kết quả cho công dân. Chuyển hồ sơ đến Cơ sở đăng kiểm tàu cá thuộc cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản để xử lý.	02 giờ làm việc	Một phần
Bước 2	Lãnh đạo Cơ sở đăng kiểm tàu cá thuộc cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên thẩm định, xử lý hồ sơ.	02 giờ làm việc	

Bước 3	Cán bộ Cơ sở đăng kiểm tàu cá thuộc cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận hồ sơ (điện tử) và xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ;</li> <li>- Dự thảo kết quả giải quyết TTHC;</li> <li>- Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Lãnh đạo Cơ sở đăng kiểm tàu cá thuộc cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản;</li> <li>- Lãnh đạo Cơ sở đăng kiểm tàu cá thuộc cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản xem xét, thẩm định dự thảo kết quả giải quyết TTHC; ký phê duyệt kết quả TTHC Công Dịch vụ công quốc gia; Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Văn thư Cơ sở đăng kiểm tàu cá thuộc cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản;</li> <li>- Văn thư vào sổ văn bản;</li> <li>- Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với hồ sơ thiết kế tàu cá đóng mới/lần đầu: 154 giờ làm việc;</li> <li>- Đối với hồ sơ thiết kế tàu cá cải hoán: 74 giờ làm việc.</li> </ul>	
Bước 4	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận kết quả từ Cơ sở đăng kiểm tàu cá thuộc cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản;</li> <li>- Xác nhận phần mềm Công Dịch vụ công quốc gia;</li> <li>- Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.</li> </ul>	02 giờ làm việc	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		<ul style="list-style-type: none"> <li>- 160 giờ ( 20 ngày) làm việc, tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (đối với hồ sơ thiết kế đóng mới, lần đầu);</li> <li>- 80 giờ (10 ngày) làm việc, tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (đối với hồ sơ thiết kế cải hoán, sửa chữa phục hồ).</li> </ul>		

**2. Tên TTHC: Chứng nhận an toàn kỹ thuật tàu cá, tàu công vụ thủy sản, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản (Mã TTHC: 1.003563)**

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	Dịch vụ công trực tuyến
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	<p>Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu, Công chức, Viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh trả hồ sơ và hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định</li> <li>- Trường hợp hồ sơ nộp đầy đủ theo quy định, Công chức, Viên chức tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Cổng dịch vụ công Quốc gia, in phiếu hẹn trả kết quả cho công dân. Chuyển hồ sơ đến Cơ sở đăng kiểm tàu cá thuộc cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản để xử lý hồ sơ</li> </ul>	02 giờ làm việc	Một phần
Bước 2	Lãnh đạo Cơ sở đăng kiểm tàu cá thuộc cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên thẩm định, xử lý hồ sơ.	02 giờ làm việc	
Bước 3	Cán bộ Cơ sở đăng kiểm tàu cá thuộc cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận hồ sơ (điện tử) và xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ;</li> <li>- Dự thảo kết quả giải quyết TTHC;</li> <li>- Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Lãnh đạo Cơ sở đăng kiểm tàu cá thuộc cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản;</li> <li>- Lãnh đạo Cơ sở đăng kiểm tàu cá thuộc cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản xem xét, thẩm định dự thảo kết quả giải quyết TTHC; ký phê duyệt kết quả TTHC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; Chuyển hồ sơ (điện tử)</li> </ul>	18 giờ làm việc (không tính thời gian đi kiểm tra)	

		<p>đến Văn thư Cơ sở đăng kiểm tàu cá thuộc cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn thư vào sổ văn bản;</li> <li>- Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</li> </ul>		
Bước 4	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận kết quả từ Cơ sở đăng kiểm tàu cá thuộc cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản;</li> <li>- Xác nhận lên Cổng Dịch vụ công quốc gia;</li> <li>- Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.</li> </ul>	02 giờ làm việc	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		<b>24 giờ (03 ngày) làm việc kể từ khi hoàn thành kiểm tra</b>		

